

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 219-KL/TW, ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kết luận số 219-KL/TW, ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (gọi tắt là *Kết luận số 219-KL/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa tại Chương trình hành động số 04-CTrHĐ/TU; đồng thời cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm của Bộ Chính trị tại Kết luận 219-KL/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030; Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy về cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, xanh, thông minh, bền vững giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035.

2. Xác định cơ cấu lại ngành nông nghiệp là khâu then chốt, nông dân là chủ thể trung tâm và nông thôn là địa bàn, nền tảng để triển khai thực hiện, bảo đảm sự phát triển đồng bộ, gắn kết và bền vững. Trên cơ sở đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của toàn bộ hệ thống chính trị. Việc quán triệt và triển khai, thực hiện phải nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ và sáng tạo, gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quản lý, điều hành của UBND tỉnh trong triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Thường xuyên tổ chức quán triệt, hướng dẫn thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch đến các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và cơ sở; gắn công tác kiểm tra, giám sát với đánh giá kết quả thực hiện. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến

cơ sở, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về đầu tư hạ tầng nông nghiệp, phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao hiệu quả nguồn lực và chất lượng cuộc sống của nhân dân nông thôn.

2. Rà soát, hoàn thiện, cơ chế, chính sách và tạo đột phá thu hút đầu tư

Rà soát, cụ thể hóa kịp thời các chủ trương của Trung ương thành cơ chế, chính sách của tỉnh, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân, ưu tiên chính sách để khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp xanh, sinh thái, kinh tế tuần hoàn, thích ứng biến đổi khí hậu; ưu tiên vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới. Thí điểm các cơ chế, chính sách vượt trội đối với mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, bảo quản, logistics và thương mại.

3. Phát triển chuỗi giá trị, cơ cấu lại sản xuất và mở rộng thị trường

Tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy về cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, xanh, thông minh, bền vững giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. Nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện tự nhiên và thị trường; xây dựng chuỗi giá trị, phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh, đồng thời bảo đảm vững chắc an ninh lương thực.

Tổ chức lại sản xuất theo hướng thúc đẩy liên kết chặt chẽ giữa các chủ thể trong chuỗi giá trị; tăng cường hợp tác nghiên cứu, chuyển giao khoa học, công nghệ; quan tâm bảo hộ, quản lý và khai thác hiệu quả quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực nông nghiệp. Đồng thời, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nông nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, kinh tế hộ và kinh tế trang trại, xây dựng thương hiệu, chủ động hội nhập, mở rộng và đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, hướng tới thị trường xuất khẩu.

Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý ngành; xây dựng, hoàn thiện và kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành về đất đai, cây trồng, vật nuôi, vùng sản xuất, cơ sở chế biến, thị trường tiêu thụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, giám sát, phân tích, dự báo phục vụ công tác quản lý, điều hành và hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân.

4. Phát triển nguồn nhân lực nông thôn, nâng cao năng lực của nông dân

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và chuyển giao khoa học, công nghệ nhằm giúp người nông dân từng bước hình thành tư duy sản xuất kinh tế hàng hóa lớn, chuyên nghiệp và hiện đại; đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ trong sản xuất, thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản. Chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng thương mại điện tử, nâng cao khả năng thích ứng với biến động thị trường, thiên tai và dịch bệnh; triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ nông dân tiếp cận vốn, tín dụng xanh và bảo hiểm nông nghiệp.

Tạo điều kiện thuận lợi để nông dân tham gia khởi nghiệp sáng tạo, phát triển

các ngành dịch vụ và công nghiệp ở nông thôn; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới. Dành nguồn vốn tín dụng ưu đãi, khuyến khích các tổ chức tín dụng cho vay đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hỗ trợ tín dụng cho hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ nông thôn phát triển sản xuất kinh doanh.

5. Xây dựng nông thôn mới hiện đại, bền vững, giàu bản sắc

Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng bền vững, gắn với thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm nghèo đa chiều, phòng ngừa tái nghèo, thúc đẩy tăng trưởng xanh; từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, bảo đảm đồng bộ, kết nối và phù hợp với điều kiện phát triển của từng vùng, từng địa phương. Triển khai hiệu quả chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh. Gắn xây dựng nông thôn mới với quá trình đô thị hóa theo quy hoạch, hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

Phát huy tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa các dân tộc để phát triển du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng gắn với nông nghiệp sinh thái, sản phẩm OCOP và làng nghề truyền thống; tạo sinh kế bền vững, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Phát triển đồng bộ hạ tầng nông nghiệp, nông thôn

Ưu tiên đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thủy lợi, phòng, chống thiên tai và bảo vệ môi trường theo hướng hiện đại, đồng bộ, đa mục tiêu. Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn xã hội hóa để phát triển toàn diện hệ thống hạ tầng nông nghiệp và nông thôn, nâng cao năng lực sản xuất, bảo đảm ngân sách nhà nước đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2021-2030 tăng ít nhất 2 lần giai đoạn 2011-2020.

7. Bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động thích ứng biến đổi khí hậu

Tập trung giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển nông nghiệp, nông thôn với bảo vệ môi trường sinh thái, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai và các rủi ro môi trường nhằm chủ động phòng ngừa, giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân.

Kiểm soát, phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tăng cường thu gom, xử lý chất thải, bảo vệ chất lượng môi trường sống; bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên; thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng mới, khoanh nuôi tái sinh rừng hàng năm để tăng tỷ lệ che phủ rừng.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức nghiên cứu, quán triệt, phổ biến, triển khai thực hiện Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Kế hoạch này.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng liên quan đến công tác nông nghiệp, nông dân, nông thôn; kịp thời phát hiện hạn chế, khuyết điểm để kiến nghị biện pháp chấn chỉnh, khắc phục.

4. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách; vận động nhân dân tích cực thực hiện Kế hoạch này.

5. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc thực hiện Kết luận số 219-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng ,
 - Đảng ủy Chính phủ ,
 - Văn phòng Trung ương Đảng ,
 - Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy,
 - Thường trực Tỉnh ủy,
 - Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
 - Đảng ủy UBND tỉnh,
 - HĐND, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ
- Việt Nam tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
 - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
 - Các ban, sở, ngành tỉnh,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(để b/c)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Thành Đô

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 17/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Nhiệm vụ/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy, cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì thực hiện/tham mưu	Phối hợp thực hiện/ tham mưu		
I	Tăng cường sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quản lý, điều hành của UBND tỉnh trong triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; bảo đảm thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở					
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 219-KL/TW và các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về nông nghiệp, nông dân, nông thôn	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp	Báo cáo, kế hoạch tuyên truyền, quán triệt	Thường xuyên
2	Định kỳ tổng hợp báo cáo, tổ chức sơ kết, tổng kết việc cụ thể hoá Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 219-KL/TW	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp	Báo cáo sơ kết, tổng kết	Thường xuyên
II	Rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách và tạo đột phá thu hút đầu tư					
3	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách của Chính phủ và các bộ, ngành giai đoạn 2026 - 2030 về phát triển nông nghiệp, nông thôn	Đảng ủy UBND, Đảng ủy HĐND tỉnh	UBND tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2026
4	Ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, xây dựng thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm và các chính sách đặc thù (ưu tiên các mô hình ứng dụng khoa học - công	Đảng ủy UBND, Đảng ủy HĐND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, chính quyền cấp xã, phường	Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy, cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì thực hiện/tham mưu	Phối hợp thực hiện/ tham mưu		
	nghệ cao, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển chuỗi giá trị)					
III	Phát triển chuỗi giá trị, cơ cấu lại sản xuất và mở rộng thị trường					
5	Xác định, phê duyệt vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chính quyền cấp xã	Quyết định	Năm 2026
6	Triển khai các mô hình kinh tế tuần hoàn, áp dụng công nghệ cao trên cánh đồng lúa lớn	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền cấp xã	Các mô hình, dự án được triển khai thực hiện	Giai đoạn 2025 - 2030
7	Xây dựng các vùng chuyên canh các đối tượng chủ lực của tỉnh (mắc ca, cà phê, dược liệu, cây ăn quả) theo tiêu chuẩn, gắn với thương hiệu sản phẩm	Đảng ủy UBND tỉnh	chính quyền cấp xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ	Diện tích cây trồng được mở rộng đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra	Giai đoạn 2025 - 2030
8	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng phát huy giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng, trong đó có giá trị hấp thụ, lưu giữ các-bon rừng; từng bước tiếp cận, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tham gia thị trường các-bon	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền cấp xã	Báo cáo hấp thụ, lưu giữ các-bon rừng của tỉnh vào hàng quý ; Các mô hình, dự án được triển khai thực hiện	Giai đoạn 2025 - 2027
9	Rà soát, bảo vệ và phát huy hiệu quả các nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đã được bảo hộ; hỗ trợ xây dựng, đăng ký mới nhãn hiệu, thương hiệu cho các	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường, chính quyền cấp xã	Các sản phẩm được công nhận	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Nhiệm vụ/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy, cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì thực hiện/tham mưu	Phối hợp thực hiện/ tham mưu		
	sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP					
10	Xây dựng và phát triển sản phẩm chủ lực của tỉnh đạt chứng nhận thương hiệu quốc gia	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Công thương	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các HTX, doanh nghiệp	Có từ 02 sản phẩm được công nhận	Giai đoạn 2026 - 2030
11	Dự án điều chỉnh, bổ sung dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Điện Biên	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, chính quyền cấp xã	Dữ liệu số được xây dựng đồng bộ vào quý I năm 2027 và cập nhật trong các năm tiếp theo	Giai đoạn 2026 - 2030
12	Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu vùng trồng một số cây trồng chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền cấp xã	Dữ liệu số được xây dựng đồng bộ vào quý I năm 2027 và cập nhật trong các năm tiếp theo	Giai đoạn 2026 - 2030
13	Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên, khoáng sản	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền cấp xã	Dữ liệu số được xây dựng đồng bộ vào quý I năm 2027 và cập nhật trong các năm tiếp theo	Giai đoạn 2026 - 2030
14	Thành lập Viện nghiên cứu nông nghiệp tỉnh trên cơ sở liên kết, sử dụng nguồn lực sẵn có	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục	Trung tâm được thành lập và đi vào hoạt động	Năm 2027

STT	Nhiệm vụ/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy, cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì thực hiện/tham mưu	Phối hợp thực hiện/ tham mưu		
IV	Phát triển nguồn nhân lực nông thôn, nâng cao năng lực của nông dân					
15	Kiến tạo hệ thống khuyến nông từ cấp tỉnh đến địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đề án	Năm 2026
16	Dành nguồn vốn tín dụng ưu đãi, khuyến khích các tổ chức tín dụng cho vay đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hỗ trợ tín dụng cho hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ nông thôn phát triển sản xuất kinh doanh	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường, chính quyền cấp xã	Quyết định giao vốn	Giai đoạn 2026 - 2030
17	Hỗ trợ đào tạo, chuyển giao công nghệ trong sản xuất, thu hoạch, bảo quản và chế biến sâu; trang bị kiến thức, kỹ năng số, đặc biệt là thương mại điện tử	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền cấp xã	Kế hoạch, chương trình đào tạo, chuyển giao công nghệ cho nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp	Thường xuyên
V	Xây dựng nông thôn mới hiện đại, giàu đẹp, bản sắc, bền vững					
18	Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026-2030; Bộ tiêu chí đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chính quyền cấp xã	Bộ tiêu chí được ban hành	Năm 2026
19	Tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng nông thôn bảo đảm đồng bộ với Quy	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Chính quyền cấp xã	Quyết định phê duyệt	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy, cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì thực hiện/tham mưu	Phối hợp thực hiện/ tham mưu		
	hoạch tỉnh, Quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch ngành liên quan.					
VI	Phát triển đồng bộ hạ tầng nông nghiệp, nông thôn					
20	Chủ động kêu gọi, thu hút các nguồn vốn hợp pháp khác như vốn ODA, vốn tài trợ, vốn viện trợ không hoàn lại, hợp tác công - tư để đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn.	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng; các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp	Văn bản kêu gọi Viện trợ; Quyết định viện trợ	Thường xuyên
21	Dự án tăng cường năng lực tự lực cho khu vực nông thôn thông qua xây dựng cơ sở hạ tầng điện cho vùng khó khăn của tỉnh Điện Biên	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Công Thương	Sở Tài chính, chính quyền cấp xã	Các công trình được đầu tư	Giai đoạn 2026 - 2030
22	Đầu tư xây dựng 12 hồ chứa nước phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, chính quyền cấp xã	Các công trình được đầu tư	Giai đoạn 2026 - 2030
23	Củng cố hệ thống công trình phòng chống sạt lở, lũ, lũ ống, lũ quét, tiêu thoát nước	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các công trình được đầu tư	Giai đoạn 2026 - 2030
VII	Bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động thích ứng biến đổi khí hậu					
24	Đề án bố trí ổn định dân cư các vùng: thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, chính quyền cấp xã	Đề án, các dự án được đầu tư	2026

STT	Nhiệm vụ/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy, cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/ Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì thực hiện/tham mưu	Phối hợp thực hiện/ tham mưu		
25	Điều tra cơ bản tài nguyên nước, xây dựng, quản lý hệ thống giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, chính quyền cấp xã	Kết quả điều tra được phê duyệt	2026 - 2027
26	Đầu tư, nâng cấp hệ thống quan trắc, theo dõi và dự báo ứng phó với thiên tai	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, chính quyền cấp xã	Các dự án được triển khai thực hiện	Giai đoạn 2026 - 2030